

THỰC TRẠNG NHẬN THỨC VÀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI MA TUÝ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG XÃ HỘI

Tiêu Thị Minh Hương

Trường Đại học Lao động xã hội.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, nạn ma túy đang hoành hành dữ dội. Theo báo cáo của Bộ Công an, tính đến cuối tháng 6/2005, số người nghiện ma túy trong cả nước đã lên tới 155.146. Trong đó có 1.234 trường hợp học sinh, sinh viên có liên quan đến ma túy (tăng 200% so với năm 2004). Thực tế con số này còn lớn hơn nhiều. Việc ma túy xâm nhập vào học đường đã gây nên nỗi lo lắng cho toàn xã hội. Để phòng chống, khắc phục có hiệu quả tệ nạn ma túy, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản để phối hợp các ban ngành trong cả nước sớm ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới xóa bỏ tệ nạn ma túy ở Việt Nam.

Trường Đại học Lao động xã hội (ĐHLĐXH) trực thuộc Bộ Lao động thương binh và xã hội, đóng trên địa bàn thủ đô Hà Nội - một trong 19 tỉnh, thành phố có số người nghiện tăng nhiều trong 6 tháng đầu năm 2005. Trường là nơi đứng đầu trong cả nước về đào tạo cán bộ lao động xã hội cho cả nước. Để đáp ứng được nhu cầu ngày càng khắt khe của xã hội đối với sinh viên sau khi ra trường, nhà trường chú ý giáo dục toàn diện đối với sinh viên để sau khi ra trường các em không chỉ có những kiến thức lý thuyết mà còn am hiểu các vấn đề xã hội trong thực tiễn cuộc sống.

Từ những lý do trên, chúng tôi tiến hành khảo sát 310 sinh viên (SV) của trường ĐHLĐXH.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Quan niệm về ma túy

Có rất nhiều quan niệm khác nhau về ma túy: Ma túy theo gốc Hán - Việt có nghĩa là "làm mê mẩn" hoặc "say túy lúy", trước đây được dùng để

chỉ các chất có nguồn gốc từ cây thuốc phiện, có tác dụng gây ngủ và làm giảm đau, ngày nay dùng để chỉ tất cả các chất từ nguồn gốc tự nhiên hay tổng hợp có khả năng gây nghiện.

Chất ma túy (gốc Hy Lạp: Nakotikoe): Ban đầu để chỉ các chất gây ngủ, gây mê, ngày nay dùng để chỉ các chất tự nhiên và tổng hợp có khả năng gây bệnh nghiện.

Theo định nghĩa của Tổ chức Y tế thế giới: “Ma túy là mọi thực thể hoá học hoặc những thực thể hỗn hợp khác với những cái được đòi hỏi để duy trì một sức khoẻ bình thường, việc sử dụng những chất đó làm thay đổi chức năng sinh học và có thể cả cấu trúc của cơ thể”

Hiểu một cách khái quát, ma túy là những chất độc, nếu lạm dụng nó sẽ bị nghiện và gây tổn thương não một cách tạm thời hoặc vĩnh viễn.

Để đánh giá thực trạng nhận thức về ma túy của sinh viên Trường ĐHLĐXH, chúng tôi tiến hành điều tra bằng các phương pháp: điều tra viết và phương pháp đàm thoại. Các phương pháp này thực hiện với 310 sinh viên ở khối 1 và 3 thuộc 3 khoa của trường (Khoa Công tác xã hội: 105 SV; Khoa Hạch toán kế toán: 102 SV; Khoa Quản lý lao động: 103 SV). Kết quả thu được như sau:

2.2. Nhận thức của sinh viên về khái niệm ma túy

Bảng 1: Nhận thức của sinh viên về khái niệm ma túy

Các mức độ	SV năm thứ nhất				SV năm thứ ba				Tổng mẫu			
	Nam		Nữ		Nam		Nữ		Nam		Nữ	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trả lời đúng	35	79,5	68	61,8	38	84,4	71	64,0	73	82,0	139	62,9
Trả lời sai	9	20,5	42	38,2	7	15,6	40	36,0	16	18,0	82	37,1
Không trả lời	0		0		0		0		0		0	

Đa số sinh viên được điều tra có câu trả lời đúng về khái niệm ma túy. Trong đó, nhận thức khái niệm ma túy có sự khác biệt giữa nam và nữ sinh viên: 82%, nam sinh viên trả lời đúng trong khi có 62,9% nữ sinh viên trả lời đúng.

Sự nhận thức đúng về khái niệm ma túy giữa sinh viên năm thứ nhất và sinh viên năm thứ 3 có sự chênh lệch: Sinh viên năm thứ 3 hiểu về khái niệm ma túy tốt hơn sinh viên năm thứ nhất. Nam sinh viên năm thứ nhất

trả lời đúng là 35/44 em được điều tra, chiếm 79,5%, nữ sinh viên năm thứ nhất trả lời đúng là 68/110 em, chiếm 61,8%. Nam sinh viên năm thứ 3 trả lời đúng là 38/45 em, chiếm 84,4%, nữ sinh viên năm thứ 3 trả lời đúng là 71/111 em, chiếm 64,0%.

Như vậy, không ít sinh viên còn chưa hiểu rõ khái niệm ma túy. Nguyên nhân có thể do các em ít được tiếp xúc với nguồn thông tin về vấn đề này hoặc các em chưa chủ động, tích cực tìm kiếm nguồn thông tin đó.

2.3. Nhận thức của sinh viên về các chất ma túy

Theo qui định tại Nghị định số 67/2001/NG-CP, ngày 01/10/2001 của Chính phủ, danh mục chất ma túy cần kiểm soát gồm 249 chất, trong đó có 227 chất ma túy và 22 tiền chất.

Chúng tôi đã tiến hành điều tra nhận thức của sinh viên về các chất ma túy và thu được kết quả như sau:

Bảng 2: Nhận thức của sinh viên về các chất ma túy

T T	Các chất ma túy	SV năm thứ nhất				SV năm thứ ba				Tổng mẫu			
		Nam: 44		Nữ: 110		Nam: 45		Nữ: 111		Nam: 89		Nữ: 221	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Rượu	12	27,3	9	8,2	13	28,9	11	9,9	25	28,1	20	9
2	Chè	12	27,3	9	8,2	13	28,9	11	9,9	25	28,1	20	9
3	Thuốc phiện	44	100,0	100	100,0	45	100,0	111	100,0	89	100,0	221	100,0
4	Thuốc lá	12	27,3	9	8,2	12	26,7	11	9,9	24	27,0	20	9
5	Côcain	33	75,0	81	73,6	35	77,8	85	76,6	68	76,4	116	75,1
6	Cần sa	34	77,3	75	68,2	35	77,8	80	72,1	69	77,5	145	65,6
7	Cà phêin	12	27,3	10	9,1	12	26,7	12	10,81	24	26,9	22	9,9
8	Hêrôin	42	95,5	92	83,6	43	95,6	95	85,6	85	95,5	190	85,9
9	Morphin	15	34,1	34	30,9	18	40,0	35	31,5	33	37,1	69	31,2
10	Thuốc an thần	12	27,3	29	26,4	18	40,0	33	29,7	30	33,7	62	28,1
11	Hồng phiến	19	43,2	23	20,9	20	44,4	25	22,5	39	43,8	48	21,7
12	Thuốc lác	42	95,5	92	83,6	45	100,0	111	100,0	89	100,0	221	100,0
13	Những chất khác	2	4,5	1	0,9	2	4,4	1	0,9	4	4,5	2	0,9

Như vậy, 100% sinh viên được hỏi đều cho rằng, thuốc phiện là ma túy. Qua đây chúng tôi nhận thấy rằng, trong nhận thức của sinh viên, ma túy đơn giản là thuốc phiện. Trong khi đó, hêrôin là hoạt chất mạnh hơn thuốc phiện gấp 10 lần và hiện đang được tiêu thụ mạnh thì vẫn còn không

ít em mơ hồ với nó. Cụ thể, có 95,5% nam sinh viên và 85,9% nữ sinh viên cho hêrôin là chất ma túy.

100% sinh viên được điều tra cho rằng, thuốc lắc là một dạng ma túy. Đây cũng là một điều đáng mừng bởi trong năm 2005, công an cả nước đã triệt phá nhiều nhà hàng, vũ trường có sử dụng thuốc lắc, sinh viên ĐHLĐXH cũng đã tiếp cận và nắm được các vấn đề xã hội nóng bỏng có liên quan đến tệ nạn ma túy.

Một số chất gây nghiện hiện nay đã bị cấm bán tràn lan hoặc dùng trong y học để chữa bệnh dưới sự kiểm soát của ngành y tế như: thuốc an thần, thuốc giảm đau... vẫn không được đông sinh viên coi là ma túy. Chỉ có 37,1% nam sinh viên, 31,2% nữ sinh viên cho morphin là chất ma túy; 35,9% nam sinh viên, 26,7% nữ sinh viên cho thuốc an thần là ma túy.

Với một số chất có thể gây nghiện như: chè, rượu, cà phê, thuốc lá... đang được con người tùy ý sử dụng thì chỉ có cao nhất là 28,8% và thấp nhất là 9% số sinh viên cho đó là các chất ma túy.

Giữa nam sinh viên và nữ sinh viên tỷ lệ nhận thức đúng về ma túy có sự chênh lệch đáng kể. Cụ thể, 95,5% nam sinh viên và 85,9% nữ sinh viên cho hêrôin là ma túy (chênh lệch nhau 9,6%). 21% nam sinh viên và 9% nữ sinh viên cho rượu là chất ma túy. Điều này khẳng định nhận thức của nam sinh viên về vấn đề này cao hơn nữ sinh viên.

Có một số ý kiến nêu ra được một số chất ma túy khác như: cây lá khát, dolargam... nhưng số ý kiến này ít: từ 0,9% đến 4,4%.

2.4. Nhận thức về biểu hiện của người nghiện ma túy

Quan điểm chung

Nghiện ma túy là quá trình sử dụng lặp lại nhiều lần một hay nhiều chất ma túy (tự nhiên, tổng hợp hoặc tân dược có chất ma túy) dẫn đến trạng thái nhiễm độc chu kỳ hay mãn tính ở người nghiện, làm họ lệ thuộc về thể chất và tinh thần vào chất đó. Người nghiện ma túy nếu ngừng sử dụng ma túy sẽ xuất hiện hội chứng cai.

Quan niệm của tổ chức Daytop quốc tế

Nghiện ma túy là trạng thái rối loạn toàn bộ cơ thể người nghiện, do sử dụng lặp lại nhiều lần các loại ma túy, bao gồm:

- Sự rối loạn về sinh lý.
- Sự rối loạn về tâm lý - nhận thức.
- Sự rối loạn về hành vi.

Nghiện là một triệu chứng chứ không phải là bản chất của sự rối loạn nặng. Việc sử dụng ma túy thường xuyên là biểu hiện đặc trưng của trạng thái rối loạn ở cả 3 yếu tố nói trên.

Quá trình nghiện ma túy thường trải qua các giai đoạn sau:

Thử → sử dụng nhiều hơn → thường xuyên lệ thuộc → rối loạn cơ thể trên 3 yếu tố → suy sụp toàn diện.

Qua điều tra 310 sinh viên về kiến thức này, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Có 84,3% nam sinh viên và 77,8% nữ sinh viên nhận biết được người nghiện ma túy có sự thèm muốn mãnh liệt chất ma túy, không cưỡng lại được.

Có 83,1% nam sinh viên và 82,4% nữ sinh viên nhận biết được người nghiện ma túy có biểu hiện (ngáp, chảy nước mắt, nước mũi, toát mồ hôi...).

Có 82% nam sinh viên và 74,7% nữ sinh viên nhận biết được khuynh hướng ngày càng tăng liều để thoả mãn nhu cầu ở hệ thần kinh trung ương.

Ngược lại, các dấu hiệu tâm lý thì sinh viên còn nhận biết hạn chế. Có 47,2% nam sinh viên và 47,9% nữ sinh viên nhận biết được dấu hiệu hay cáu bẳn, lo âu, buồn bã...

2.5. Nhận thức của sinh viên về mức độ nguy hiểm của ma túy

Qua điều tra, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Tỷ lệ ý kiến sinh viên cho rằng, ma túy có tác hại đối với xã hội, với cộng đồng là khá cao. Cụ thể:

- Ma túy làm tăng số lượng tội phạm: nam là 77,5%, nữ là 74,6%.
- Ma túy làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình: nam là 73%, nữ là 68,7%.
- Ma túy làm khuynh gia, bại sản: nam 74,1%, nữ là 70,5%. Ở mức độ nhận thức này, giữa nam và nữ có sự chênh lệch nhưng không đáng kể.
- Với ý kiến ma túy là con đường dễ gây nhiễm HIV/AIDS, tỷ lệ sinh viên đồng ý là khá cao: nam là 77,5%, nữ là 77,3%.

Tỷ lệ ý kiến sinh viên cho rằng, ma túy gây nguy hiểm tới chính bản thân người nghiện là còn thấp. Cụ thể:

- Ma túy gây rối loạn toàn thân: nam là 59,5%, nữ là 47,5%.
- Ma túy gây rối loạn chức năng thần kinh: nam 64%, nữ 50,6%.
- Ma túy gây rối loạn về tiêu hoá: nam 34,8%, nữ 27,6%.
- Ma túy gây viêm loét tĩnh mạch: nam 60,6%, nữ 55,2%.
- Ma túy gây các bệnh nhiễm khuẩn: nam 3,7%, nữ 41,6%.

2.6. Nhận thức của sinh viên về các nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy

Theo quan niệm của chúng tôi, có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy, đặc biệt đối với thanh thiếu niên, đó là tuổi hướng ngoại, tâm lý chưa ổn định, thiếu tự tin, bị ảnh hưởng rất nhiều bởi bạn bè cùng lứa tuổi, rất chủ quan, dễ dao động, dễ thụ động trong quan hệ bạn bè... Qua điều tra, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Nguyên nhân bị bạn bè xấu lôi kéo: nam là 73%, nữ là 63,3%.

Nguyên nhân do lối sống ăn chơi, đua đòi, thích tìm khoái lạc: nam là 94%, nữ là 93,2%.

Nguyên nhân do trình độ nhận thức thấp: nam là 74,1%, nữ là 73,3%. Như vậy, vẫn còn số lượng không ít sinh viên chưa đề cập đến các nguyên nhân này. Điều đó chứng tỏ không ít sinh viên chưa hiểu biết về nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy.

Với các nguyên nhân khác, tỷ lệ sinh viên đề cập đến còn thấp hơn. Cụ thể: Nguyên nhân do tò mò: nam là 34,8%, nữ là 27,1%; nguyên nhân do phong tục tập quán: nam là 33,7%, nữ là 29,8%.

Một tỷ lệ nhỏ sinh viên đã đưa ra được một số nguyên nhân khác dẫn đến nghiện ma túy như: Bị bắt ép, bị lừa... (5,6% nam sinh viên và 1,3% nữ sinh viên). Theo đánh giá của chúng tôi, các em đưa ra được các ý kiến khác như vậy là do gần đây trên báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng cũng nói nhiều đến thủ đoạn của bọn buôn bán ma túy tìm mọi cách lôi kéo, ép buộc, lừa gạt thanh thiếu niên vào con đường nghiện hút. Điều này chứng tỏ các em đã có sự quan tâm đến vấn đề này trên mọi phương tiện thông tin đại chúng.

3. Kết luận chung

Qua việc phân tích cơ sở lý luận và kết quả điều tra thực trạng nhận thức của 310 sinh viên trường ĐHLĐXH về vấn đề ma túy, chúng tôi rút ra kết luận sau:

Đa số sinh viên trường ĐHLĐXH đã có hiểu biết ban đầu về ma túy. Cụ thể: Các em đã nhận thức được bản chất của ma túy, nguyên nhân dẫn đến tệ nghiện ma túy; mức độ nguy hiểm của ma túy đối với cộng đồng... Nhưng mức độ hiểu đúng và đầy đủ về ma túy chưa cao, chưa tuyệt đối. Đa số các em thể hiện rõ quan điểm, sự quan tâm, thái độ tích cực của mình đối với tệ nạn nguy hiểm này.

Nhưng vẫn còn một tỷ lệ không nhỏ sinh viên chưa hiểu đúng định nghĩa, nguyên nhân, tác hại của ma túy. Nguyên nhân của những ý kiến hiểu sai đó là do lượng thông tin về ma túy đến với các em chưa nhiều, chưa thường xuyên, liên tục và có thể do ý thức tự giác tìm kiếm thông tin về ma túy của các em chưa cao, các em còn thụ động, chờ đợi tác động từ phía nhà trường và các đoàn thể.